

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 240/2025/QĐST- HNGĐ

Gia Lai, ngày 08 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2025/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị N, sinh ngày 21/6/1979
Căn cước công dân số: 052179012181 ngày 10/08/2021
Địa chỉ: Tổ 8, khu phố 16, phường Q, tỉnh G.

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn B, sinh ngày 31/01/1975
Căn cước công dân số: **052075003363, cấp** ngày **19/10/2022**.
Địa chỉ: Tổ 3, khu phố 3, phường Q, tỉnh G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Lê Văn B.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Phạm Thị N và anh Lê Văn B thống nhất vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Minh T, sinh ngày 24/10/2016, sức khoẻ cháu bình thường.

2.2 Về nuôi con chung: Chị N và anh B thống nhất giao cháu Lê Minh T, sinh ngày 24/10/2016 cho chị Phạm Thị N trực tiếp nuôi dưỡng.

2.3 Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn B có nghĩa vụ đóng góp nuôi con với chị Phạm Thị N số tiền là 2.500.000đồng/tháng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng một tháng).

Thời gian cấp dưỡng: Từ tháng 9/2025 trở đi cho đến khi cháu T thành niên (đủ 18 tuổi).

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn, không bên nào được ngăn cản.

2.4 Về quan hệ tài sản chung: Chị N và anh B thống nhất thỏa thuận vợ chồng tự giải quyết không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.5 Về án phí: Chị Phạm Thị N tự nguyện chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001839 ngày 25/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị N được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

- Anh Lê Văn B phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Gia Lai;
- Viện KSND KV 1- Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 1 – Gia lai;
- UBND P. Quy Nhơn Bắc (số 143/2017);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Đình Hưng